

QUYẾT ĐỊNH

Quy định thời hạn gửi báo cáo quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước theo năm ngân sách thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện quản lý; trình tự, thời hạn lập, gửi, xét duyệt, thẩm định và ra thông báo thẩm định quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý theo năm ngân sách trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 118/TTr-STC ngày 04 tháng 8 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định thời hạn gửi báo cáo quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước theo năm ngân sách (quyết toán theo niên độ) thuộc ngân sách của Ủy ban **nhân dân cấp tỉnh**, Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý; trình tự, thời hạn lập, gửi, xét duyệt, thẩm định và ra thông báo thẩm định quyết toán theo niên độ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý.

2. Những nội dung không quy định tại Quyết định này thực hiện theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công và các văn bản quy định hiện hành có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan cấp trên của chủ đầu tư; các chủ đầu tư; Ban quản lý dự án chuyên ngành; Ban quản lý dự án cấp huyện; cơ quan tài chính cấp tỉnh, cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị khác được giao quản lý vốn đầu tư công thuộc nguồn ngân sách nhà nước hằng năm.

Điều 3. Thời hạn gửi báo cáo quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý

1. Đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý.

a) Đối với chủ đầu tư thuộc sở, ban, ngành theo phân cấp quản lý.

- Chủ đầu tư lập báo cáo quyết toán theo niên độ gửi sở, ban, ngành cấp tỉnh theo phân cấp quản lý trước ngày 15 tháng 5 năm sau năm quyết toán.

- Sở, ban, ngành cấp tỉnh theo phân cấp quản lý xét duyệt báo cáo quyết toán của chủ đầu tư; tổng hợp, lập báo cáo quyết toán theo niên độ gửi Sở Tài chính trước ngày 15 tháng 6 năm sau năm quyết toán.

b) Đối với các sở, ban, ngành (không bao gồm các trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều này), Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ban quản lý dự án chuyên ngành được giao nhiệm vụ làm chủ đầu tư, lập báo cáo quyết toán theo niên độ gửi Sở Tài chính trước ngày 15 tháng 6 năm sau năm quyết toán.

2. Đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý.

a) Đối với chủ đầu tư thuộc phòng, ban theo phân cấp quản lý.

- Chủ đầu tư lập báo cáo quyết toán theo niên độ gửi phòng, ban cấp huyện theo phân cấp quản lý trước ngày 01 tháng 3 năm sau năm quyết toán.

- Phòng, ban cấp huyện theo phân cấp quản lý xét duyệt báo cáo quyết toán của chủ đầu tư; tổng hợp, lập báo cáo quyết toán theo niên độ gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện trước ngày 31 tháng 3 năm sau năm quyết toán.

b) Đối với các đơn vị (không bao gồm các trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều này), Ban quản lý dự án cấp huyện được giao nhiệm vụ làm chủ đầu tư, lập báo cáo quyết toán theo niên độ gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện trước ngày 31 tháng 3 năm sau năm quyết toán.

c) Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện tổng hợp gửi báo cáo quyết toán theo niên độ cho Sở Tài chính trước ngày 30 tháng 4 năm sau năm quyết toán.

Điều 4. Trình tự, thời hạn lập, gửi, xét duyệt, thẩm định và ra thông báo thẩm định quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý

1. Ủy ban nhân dân cấp xã lập báo cáo quyết toán theo niên độ gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện trước ngày 31 tháng 3 năm sau năm quyết toán; đồng thời tổng hợp vào quyết toán ngân sách cấp xã hằng năm trình Hội đồng nhân dân cấp xã phê chuẩn.

2. Trong thời hạn 20 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định), Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện phải hoàn thành việc thẩm định và thông báo kết quả thẩm định quyết toán theo niên độ gửi Ủy ban nhân dân cấp xã; đồng thời tổng hợp chung vào quyết toán ngân sách huyện gửi Sở Tài chính trước ngày 30 tháng 4 năm sau năm quyết toán.

Trường hợp báo cáo quyết toán theo niên độ của Ủy ban nhân dân cấp xã lập chưa đúng quy định, Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện yêu cầu đơn vị giải trình, cung cấp thông tin, số liệu cần thiết, điều chỉnh những sai sót hoặc yêu cầu lập lại báo cáo để xét duyệt theo quy định. Đồng thời yêu cầu đơn vị nộp ngay các khoản phải nộp ngân sách nhà nước theo quy định và xuất toán các khoản chi sai chế độ, chi không đúng kế hoạch được giao, xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý đối với chủ đầu tư sử dụng vốn không đúng quy định.

3. Căn cứ kết quả thẩm định của Phòng Tài chính - Kế hoạch, bộ phận tài chính, kế toán cấp xã có trách nhiệm tổng hợp những nội dung cần điều chỉnh bổ sung vào báo cáo quyết toán, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã trình Hội đồng nhân dân cấp xã phê chuẩn quyết toán.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 8 năm 2022.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UB MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Công báo tỉnh, Công thông tin điện tử tỉnh;
- PCVP, các phòng, đơn vị chuyên môn;
- Lưu: VT, KT(VAT).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hồ Tiên Thiệu